

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày: 09/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Thao và ông Nguyễn Quang Miên;

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (có mặt thư ký Phạm Hoàng Thanh và Kiểm sát viên Đỗ Thị Xoa), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 17/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 28/8/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 tại thị trấn C, huyện G, tỉnh H; nơi cư trú: khu 3 trấn C, huyện G, tỉnh H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 02/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và con bà Đỗ Thị M; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2023; chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

- Anh Lê Minh A, sinh năm 1991; cư trú: số 5 phố T, phường N, thành phố D, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Phùng Văn D, sinh năm 1986; cư trú: khu 1 xã A, thành phố D, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng ma túy đá. Do có nhu cầu mua ma túy sử dụng và bán nên chiều ngày 25/6/2023, T đi bộ ra khu cầu Sắt thuộc thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 150.000đ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T mang theo túi ma túy ra đoạn đường khu 4 thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng để bán thì gặp anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, ở khu L, phường T, thành phố D, tỉnh H hỏi mua 500.000đ ma túy đá. Khi T vừa giao ma túy cho anh H và nhận tiền thì bị bắt quả tang có sự chứng kiến của anh Lê Minh A và anh Phùng Văn D; thu giữ: trong lòng bàn tay phải T số tiền 500.000đ; thu giữ trong tay phải của H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

Kết luận giám định số 332/KL-KTHS ngày 27/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 ghi thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,041g, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 15/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25-6-2023.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,020 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là có cơ sở. Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; bị cáo mới học hết lớp 2 nên về nhận thức có hạn chế; lượng ma túy không nhiều. Hoàn cảnh bị cáo gia đình kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo T 24 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Bị cáo thừa nhận đang nhận tiền và đưa ma túy đá cho anh H thì bị phát hiện và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo không có ý kiến đối đáp với luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nhất trí với lời bào chữa của Người bào chữa.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng anh H, anh A, anh D tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 25/6/2023; Kết luận giám định số 332/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ ngày 25/6/2023, tại khu 4 thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, khi Nguyễn Văn T đang nhận 500.000đ và giao 0,041 gam Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H thì bị bắt quả tang. Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trao đổi chất ma túy lấy tiền của người khác kiếm lời là vi

phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi; trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang trao đổi đã đủ yếu tố cấu thành Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,020 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 500.000đ bị cáo có được là do phạm tội mà có; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cầu Sắt, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng, quá trình điều tra không xác định được, không có căn cứ xử lý.

Đối tượng tự khai Nguyễn Văn H, quá trình điều tra bỏ trốn, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều

136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. **Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Văn T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 25/6/2023.

2. **Xử lý vật chứng:** Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 500.000đ; Tịch thu tiêu hủy 0,020 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì (*Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2023*).

3. **Án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

4. **Quyền kháng cáo:** bị cáo T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện CG
- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)